

Ban Quản lý các khu công nghiệp	QUY TRÌNH Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Mã hiệu: QT-ĐT-08.04
		Ngày ban hành: 16/07/2019

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
 - 5.1 Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính;
 - 5.2 Thành phần hồ sơ;
 - 5.3 Số lượng hồ sơ;
 - 5.4 Thời gian giải quyết;
 - 5.5 Nơi tiếp nhận và trả kết quả;
 - 5.6 Phí, lệ phí;
 - 5.7 Quy trình xử lý công việc.
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
Chức vụ	Trưởng phòng	Trưởng phòng	Trưởng Ban
Chữ ký			
Họ tên	Nguyễn Thúy Hằng	Nguyễn Thúy Hằng	Phạm Minh Phương

Ban Quản lý các khu công nghiệp	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-ĐT-08.04
	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Ngày ban hành: 16/07/2019

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự tiếp nhận và cách thức thực hiện thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân đề nghị thực hiện thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).

- Áp dụng đối với các cán bộ, công chức thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.
- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

a. Định nghĩa

Không

b. Viết tắt

- | | |
|---------|--|
| - Ban | Ban Quản lý các khu công nghiệp |
| - LDB | Lãnh đạo Ban |
| - TTHC | Thủ tục hành chính |
| - TTHCC | Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh |
| - VP | Văn phòng |
| - PDT | Phòng Quản lý đầu tư |
| - LDP | Lãnh đạo Phòng |

Ban Quản lý các khu công nghiệp	QUY TRÌNH Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Mã hiệu: QT-ĐT-08.04
		Ngày ban hành: 16/07/2019

- CV Chuyên viên
- KCN Khu công nghiệp
- QĐCTĐT Quyết định chủ trương đầu tư
- GCNDKĐT Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
- QT Quy trình
- BM Biểu mẫu
- TT01 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính		
	<p>Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội quy định tại Điều 30 Luật Đầu tư, cụ thể:</p> <p>Trừ những dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội theo pháp luật về đầu tư công, Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư sau đây:</p> <p><i>* Dự án ảnh hưởng lớn đến môi trường hoặc tiềm ẩn khả năng ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà máy điện hạt nhân; - Chuyên mục đích sử dụng đất vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, khu bảo vệ cảnh quan, khu rừng nghiên cứu, thực nghiệm khoa học từ 50 héc ta trở lên; rừng phòng hộ đầu nguồn từ 50 héc ta trở lên; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay, chắn sóng, lấn biển, bảo vệ môi trường từ 500 héc ta trở lên; rừng sản xuất từ 1.000 héc ta trở lên; <p><i>* Sử dụng đất có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ hai vụ trở lên với quy mô từ 500 héc ta trở lên.</i></p> <p><i>* Di dân tái định cư từ 20.000 người trở lên ở miền núi, từ 50.000 người trở lên ở các vùng khác.</i></p> <p><i>* Dự án có yêu cầu phải áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt cần được Quốc hội quyết định.</i></p>		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao

Ban Quản lý các khu công nghiệp	QUY TRÌNH Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Mã hiệu: QT-ĐT-08.04
		Ngày ban hành: 16/07/2019

a	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư.	X	
b	Bản sao chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đối với nhà đầu tư là cá nhân; bản sao Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý đối với nhà đầu tư là tổ chức.		X
c	Đề xuất dự án đầu tư bao gồm các nội dung sau: nhà đầu tư thực hiện dự án, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ đầu tư, nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.	X	
d	Bản sao một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		X
đ	Đề xuất nhu cầu sử dụng đất đối với trường hợp dự án đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. <i>* Trường hợp dự án không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nhà đầu tư nộp bản sao thỏa thuận thuê địa điểm hoặc tài liệu khác xác nhận nhà đầu tư có quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư.</i>	X	
e	Giải trình về sử dụng công nghệ đối với dự án quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 32 Luật Đầu tư gồm các nội dung: Tên công nghệ, xuất xứ công nghệ, sơ đồ quy trình công nghệ, thông số kỹ thuật chính, tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ chính.	X	
g	Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC	X	

Ban Quản lý các khu công nghiệp	QUY TRÌNH Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Mã hiệu: QT-ĐT-08.04
		Ngày ban hành: 16/07/2019

h	Phương án giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư (Nếu có).	X		
i	Đánh giá sơ bộ tác động môi trường, các giải pháp bảo vệ môi trường	X		
k	Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.	X		
l	Đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù (Nếu có).	X		
5.3	Số lượng hồ sơ: 21 bộ			
5.4	Thời gian giải quyết: Theo chương trình và kỳ họp của Quốc hội			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			
5.6	Lệ phí: không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>- Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới TTHCC hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.</p> <p>- Đại diện của Ban thường trực tại TTHCC kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho cá nhân, tổ chức và chuyển hồ sơ cho bưu điện để chuyển về VP Ban trong ½ ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì lập Phiếu hướng dẫn bổ sung</p>	TTHCC	½ ngày	<p>Mẫu số 01 và BM.HD.01</p> <p>Mẫu số 02 hoặc số 03 - TT01</p>

Ban Quản lý các khu công nghiệp	QUY TRÌNH Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Mã hiệu: QT-ĐT-08.04
		Ngày ban hành: 16/07/2019

	hồ sơ hoặc Phiếu từ chối hồ sơ nếu không đủ điều kiện.			
B2	VP Ban chuyển hồ sơ tới PĐT. PĐT tiếp nhận, phân công cán bộ, CV thụ lý và giải quyết hồ sơ theo quy định.	LĐP; Cán bộ, CV PĐT	½ ngày	Mẫu số 01 - TT01
B3	<p>Cán bộ, CV được phân công có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, dự thảo văn bản; trình LĐP xem xét, ký nháy; trình LĐB ký duyệt:</p> <p>- Trường hợp 01: Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo văn bản gửi cá nhân, tổ chức nêu rõ lý do từ chối; trình LĐP xem xét, ký nháy; trình LĐB ký duyệt; chuyển văn thư Ban phát hành theo quy định.</p> <p>+ Nếu LĐB đồng ý thì ký duyệt.</p> <p>+ Nếu LĐB không đồng ý thì yêu cầu PĐT kiểm tra lại.</p> <p>- Trường hợp 02: Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện thì dự thảo văn bản đề nghị cá nhân, tổ chức sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ; trình LĐP xem xét; ký nháy; trình LĐB ký duyệt; chuyển văn thư Ban phát hành theo quy định.</p> <p>+ Nếu LĐB đồng ý thì ký duyệt.</p> <p>+ Nếu LĐB không đồng ý thì yêu cầu PĐT kiểm tra lại.</p> <p>- Trường hợp 03: Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo văn bản cho Bộ Kế hoạch & Đầu tư để báo cáo Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng thẩm định nhà nước (kèm theo hồ sơ); trình LĐP xem xét; ký nháy; trình LĐB ký duyệt; chuyển văn thư Ban phát hành theo quy định:</p>	LĐB; cán bộ, CV PĐT; văn thư Ban	02 ngày	Văn bản/ BM.HD.01 BM.HD.03

Ban Quản lý các khu công nghiệp	QUY TRÌNH Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Mã hiệu: QT-ĐT-08.04
		Ngày ban hành: 16/07/2019

	+ Nếu LDB đồng ý thì ký duyệt. + Nếu LDB không đồng ý thì yêu cầu PĐT kiểm tra lại.			
B6	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng thẩm định nhà nước. - Hội đồng thẩm định nhà nước tổ chức thẩm định hồ sơ dự án đầu tư và lập báo cáo thẩm định lập báo cáo thẩm định trình Chính phủ theo quy định. - Chính phủ gửi Hồ sơ quyết định chủ trương đầu tư đến Cơ quan chủ trì thẩm tra của Quốc hội. Cơ quan được Quốc hội giao chủ trì thẩm tra thực hiện thẩm tra các nội dung liên quan theo quy định. - Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư. Nghị quyết về chủ trương đầu tư được gửi cho Bộ Kế hoạch & Đầu tư, UBND cấp tỉnh, Ban và nhà đầu tư.	Quốc hội; Chính phủ; Bộ Kế hoạch & Đầu tư; Hội đồng thẩm định nhà nước		Báo cáo thẩm định/Nghị quyết về chủ trương đầu tư/Văn bản từ chối
B7	TTHCC tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện, kiểm tra (nếu có) và chuyển đến đại diện của Ban thường trực tại TTHCC để trả cho cá nhân, tổ chức theo quy định.	TTHCC	Không tính thời gian	BM.HD.01
B8	CV có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị vào Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC	CV PĐT	Không tính thời gian	BM.HD.04

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
----	---------	--------------

Ban Quản lý các khu công nghiệp	QUY TRÌNH Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Mã hiệu: QT-ĐT-08.04
		Ngày ban hành: 16/07/2019

1.	Mẫu I.1	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT
2.	Mẫu I.2	Đề xuất dự án đầu tư theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT
3.	BM.HD.01	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
4.	BM.HD.02	Thư xin lỗi
5.	BM.HD.03	Văn bản trả lời giải quyết TTHC
6.	BM.HD.04	Phiếu thống kê và theo dõi TTHC

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu	Hình thức lưu
1.	Hồ sơ đầu vào: Thành phần hồ sơ theo mục 5.2	PĐT	Theo thời hạn hoạt động của dự án	Bản cứng/File scan điện tử
2.	Kết quả thực hiện TTHC: Nghị quyết về chủ trương đầu tư/Văn bản từ chối giải quyết	PĐT	Theo thời hạn hoạt động của dự án	Bản cứng

Hồ sơ được lưu trực tiếp tại PĐT theo thời hạn hoạt động của dự án trong Quyết định chủ trương đầu tư. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.